

Bản án số: 48/2023/DS-ST

Ngày: 11/9/2023

V/v: “Yêu cầu thực hiện
nghĩa vụ thanh toán”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Phú Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân Mai
2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Linh Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hường- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, lúc 10 giờ 00 phút tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 166/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 251/2023/QĐST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông L.C.Đ, sinh năm 1976

Địa chỉ: số 73 Đường X cư xá Đ, Phường K, Quận B, Tp.Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông N.T.L và bà N.T.T là đại diện theo Giấy ủy quyền công chứng số 001744 ngày 13/4/2023.

Địa chỉ liên lạc: số 607A đường N, Phường E, Quận N, Tp.Hồ Chí Minh.

(Ông N.T.L có mặt, bà N.T.T vắng mặt)

2. Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ M.C

Trụ sở: số 369 đường L, Phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông N.V.T và bà T.T.N.T là đại diện theo Giấy ủy quyền 224-23/MC-GUQ ngày 28/6/2023.

Địa chỉ liên lạc: số 117 đường C, Phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông N.V.T có mặt, bà T.T.N.T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 12/4/2023, bản tự khai và biên bản khôn tiến hành hòa giải được nguyên đơn ông L.C.Đ có ông N.T.L và bà N.T.T đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 13/12/2022, ông L.C.Đ và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Văn hóa M.C (gọi tắt Công ty M.C) có ký biên bản thanh lý và Công ty M.C phải thanh toán cho ông Đ tổng số tiền là 1.626.475.669 đồng gồm:

- Biên bản thanh lý về việc Chấm dứt Hợp đồng góp vốn số 88/2016/HĐGV/C.TPlaza - MC ký ngày 17/11/2016 – mã căn 8C với nội dung: chấm dứt hợp đồng đã ký và Công ty M.C thanh toán số tiền 583.688.283 đồng cho bên ông Đ trong vòng 45 ngày làm việc, kể từ ngày hai bên ký Biên bản thanh lý này.

- Biên bản thanh lý về việc Chấm dứt Hợp đồng góp vốn số 87/2016/HĐGV/C.TPlaza-MC ký ngày 17/11/2016 – mã căn 6G với nội dung: chấm dứt hợp đồng đã ký và Công ty M.C thanh toán số tiền 1.042.787.386 đồng cho ông Đ trong vòng 45 ngày làm việc, kể từ ngày hai bên ký Biên bản thanh lý này.

Cùng ngày 13/12/2022, ông Đ đã nộp lại cho Công ty M.C toàn bộ hồ sơ giấy tờ theo yêu cầu trong các biên bản thanh lý nêu trên theo Biên bản chuyển giao - người nhận bản giao là T.T.H.H. Nhưng đến nay đã quá thời hạn thanh toán (45 ngày làm việc kể từ ngày 13/12/2022) Công ty M.C không thanh toán tổng số tiền 1.626.475.669 đồng, như đúng cam kết trong các biên bản thanh lý đã ký. Nay đề nghị Tòa án buộc Công ty M.C thanh toán tổng số tiền là 1.626.475.669 đồng theo Biên bản thanh lý chấm dứt Hợp đồng góp vốn số 87/2016/HĐGV/C.TPlaza-MC ký ngày 17/11/2016, Biên bản thanh lý chấm dứt Hợp đồng góp vốn số 88/2016/HĐGV/C.TPlaza-MC ký ngày 17/11/2016. Hai biên bản thanh lý nêu trên đều ký cùng ngày 13/12/2022, thanh toán một lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Lãi suất chậm thanh toán theo mức lãi suất ngân hàng qui định đến khi Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Văn hóa M.C hoàn thành nghĩa vụ thanh toán, với số tiền tạm tính là 1.626.475.669 đồng x 0.75% (09%/năm) x 05 tháng = 60.992.838 đồng. Tính từ tháng 02/2023 đến tháng 6/2023 và tiếp tục tính cho đến khi án có hiệu lực pháp luật. Tổng cộng nợ gốc và lãi suất chậm thanh toán (tạm tính) là 1.687.468.507 đồng.

- Bị đơn Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ M.C: đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết Giấy triệu tập; Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo qui định của pháp luật, nhưng đại diện ủy quyền của bị đơn vắng mặt, đồng thời cũng không gửi bản tự khai trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên Tòa án không ghi nhận được lời khai của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ M.C.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu thanh toán nợ gốc 1.626.475.669 đồng, về nợ lãi thì tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đồng ý bắt đầu tính lãi từ tháng 3/2023 tạm tính đến tháng 8/2023 là 06 tháng. Lãi suất chậm thanh

toán là 1.626.475.669 đồng x 06 tháng x 0.9%/năm là 73.161.405 đồng. Và tiếp tục tính lãi chậm trả cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán. Thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn không tranh chấp đối với nguyên đơn về nội dung khởi kiện, tuy nhiên về việc thanh toán thì Công ty sẽ thanh toán theo khả năng của Công ty không thể thanh toán ngay theo yêu cầu của nguyên đơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án theo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[1.1] Xét nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiền theo biên bản thanh lý giữa các bên đã ký, đây là tranh chấp về dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[1.2] Xét bị đơn có trụ sở tại Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Xét bị đơn đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt. Căn cứ Điều 196, khoản 1 Điều 207, Điều 208, Điều 210 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành lập biên bản không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử là phù hợp.

[2.2] Xét bà N.T.T đại diện ủy quyền của nguyên đơn và bà T.T.N.T đại diện ủy quyền của bị đơn cùng vắng mặt, ông N.T.L và ông N.V.T cùng xác nhận việc người đại diện ủy quyền còn lại vắng mặt không ảnh hưởng đến ý kiến trình bày, cả hai có quyền quyết định nội dung trình bày của mình. Vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Về yêu cầu thanh toán nợ gốc của nguyên đơn:

[3.1] Căn cứ biên bản thanh lý ngày 13/12/2022, các bên thỏa thuận thống nhất chấm dứt hợp đồng góp vốn số 87/2016/HĐGV/C.Tplaza-MC ký ngày 17/11/2016 giữa Công ty TNHH TMDV và L.C.Đ. Tổng số tiền Công ty M.C phải hoàn trả cho ông L.C.Đ là 1.042.787.386 đồng, thanh toán trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký biên bản thanh lý.

[3.2] Căn cứ biên bản thanh lý ngày 13/12/2022, các bên thỏa thuận thống nhất chấm dứt hợp đồng góp vốn số 88/2016/HĐGV/C.Tplaza-MC ký ngày 17/11/2016 giữa Công ty TNHH TMDV và L.C.Đ. Tổng số tiền Công ty M.C phải

hoàn trả cho ông L.C.Đ là 583.688.283 đồng, thanh toán trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký biên bản thanh lý.

[3.3] Tại Điều 278 và 280 Bộ luật dân sự quy định: *“Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận...”*, *“thời hạn thực hiện nghĩa vụ do các bên thỏa thuận...”*.

[3.4] Từ những căn cứ trên, xét thấy đã quá hạn theo thỏa thuận giữa các bên nhưng bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán là đã vi phạm nghĩa vụ. Vì vậy nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền của hai biên bản thanh lý trên là có cơ sở và được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 1.626.475.669 đồng. Thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về yêu cầu thanh toán tiền lãi chậm thanh toán: Căn cứ biên bản thanh lý chấm dứt hợp đồng góp vốn số 87 và hợp đồng góp vốn số 88 có cùng ngày 13/12/2022. Tại hai biên bản thỏa thuận trên cùng xác định thời hạn thanh toán 45 ngày làm việc kể từ ngày ký biên bản. Tại Điều 48 Bộ luật dân sự quy định: *“Khi ngày cuối cùng của thời hạn là ngày nghỉ cuối tuần, hoặc ngày nghỉ lễ thì thời hạn kết thúc tại thời điểm kết thúc ngày làm việc tiếp theo ngày nghỉ đó.”*. Căn cứ ngày ký biên bản là ngày 13/12/2022 thì thời hạn 45 ngày là đến ngày 26/01/2023, tuy nhiên từ khoảng thời gian 13/12/2022 đến 26/01/2023 có tổng cộng 14 ngày nghỉ cuối tuần và 7 ngày nghỉ tết nguyên đán. Vì vậy phải cộng thêm 21 ngày nghỉ thì thời hạn thanh toán cuối cùng xác định là ngày 16/02/2023. Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn đồng ý và yêu cầu lãi suất chậm thanh toán từ tháng 03/2023 đến tháng 8/2023 là 73.161.405 đồng và tiếp tục tính cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc nên cũng phải chịu nghĩa vụ thanh toán tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 280 Bộ luật dân sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu thanh toán lãi chậm trả, buộc bị đơn phải trả tiền lãi là 73.161.405 đồng, và tiếp tục tính lãi chậm trả cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ.

[5] Xét nội dung trình bày của bị đơn về việc thanh toán theo khả năng của Công ty là không có cơ sở nên không chấp nhận.

[6]. Xét ý kiến của đại diện viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí là 62.990.012 đồng. Hoàn tiền tạm ứng án phí cho ông L.C.Đ số tiền là 30.703.015 đồng theo biên lai thu số 0008385 ngày 04/5/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 267, Điều 273 Bộ Luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 278 và Điều 280 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Văn hóa M.C phải thanh toán cho ông L.C.Đ số tiền nợ gốc là 1.626.475.669 đồng. Nợ lãi 73.191.405 đồng, tạm tính đến tháng 8/2023 và tiếp tục tính cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ. Tổng cộng 1.699.667.074 đồng. Thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Văn hóa M.C phải chịu 62.990.012 (sáu mươi hai triệu chín trăm chín mươi chín ngàn không trăm mười hai) đồng.

2.2. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ông L.C.Đ số tiền 30.703.015 (ba mươi triệu bảy trăm linh ba ngàn không trăm mười lăm) đồng theo biên lai thu số 0008385 ngày 04/5/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo:

Ông L.C.Đ và Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Văn hóa M.C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Phú Oanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**